

Bản án số: 215/2021/HSPT
Ngày 17 – 9 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Hương.

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Công Bình.

2. Bà Lê Thị Thanh Huyền.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lưu Thị Ngọc Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Bích Thủy - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 195/2021/TLPT-HS ngày 12 tháng 7 năm 2021, do có kháng cáo của các bị cáo Bùi Trọng V; Đặng Tiến T; Nguyễn Thị B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2021/HS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

** Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Họ và tên: **Bùi Trọng V**, sinh năm 1981, tại tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn H, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Bùi Trọng M, sinh năm 1960; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1960; Bị cáo có vợ là Hứa Thị P, sinh năm 1981 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2007;

Tiền án: 03 tiền án. Ngày 19/3/2008, bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 02/6/2009, bị Toà án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 tháng tù về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, tổng hợp hình phạt 02 bản án là 01 năm tù. Chấp hành án tại Trại giam Đắc Trung. Ngày 24/4/2011, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Ngày 13/02/2012 bị Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Đánh bạc theo khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành án tại Trại giam Đắc Tân. Ngày 03/11/2013 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương. Ngày 01/10/2020 chấp hành xong khoản án phí hình sự phúc thẩm.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/6/2020 đến ngày 04/7/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/7/2020 đến nay tại thôn H, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

2. Họ và tên: Đặng Tiến T, sinh năm 1985, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Đặng Quang V, sinh năm 1954; Họ và tên mẹ: Hoàng Thị T, sinh năm 1950; Bị cáo có vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1991 và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012;

Nhân thân: Ngày 08/02/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1 điều 38 BLHS năm 1999.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 15/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2020 đến ngày 22/9/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/9/2020 đến nay tại thôn 1, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

3. Họ và tên: Nguyễn Thị B, sinh năm 1987, tại tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Thôn 1, xã K, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Nguyễn Như H, sinh năm 1949; Họ và tên mẹ: Đậu Thị K, sinh năm 1949; Bị cáo có chồng là Nguyễn Trọng T, sinh năm 1983 và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/4/2018 bị Công an huyện Cư M'gar ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, mức phạt là 1.500.000 đồng, ngày 04/5/2018 đã nộp xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/6/2020 đến ngày 04/7/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam trong một vụ án khác.

(Tất cả các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Ngoài ra, trong vụ án còn có 13 bị cáo, không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 24/6/2020, Triệu Quý L đã chuẩn bị toàn bộ công cụ, phương tiện phục vụ việc đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa, thắng thua bằng tiền Việt Nam và chọn địa điểm đánh bạc trong rẫy cà phê của Bùi Thị V tại: buôn E, xã, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. L thu tiền xâu của người đến tham gia đánh bạc từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Triệu Quý L bàn bạc, phân công cho Bàn Văn T, Triệu Tiến L, Bàn A B, Chiu A H, Chiu A B, Triệu Kim C đến khu vực rẫy cà phê của Bùi Thị V để cảnh giới xung quanh và thống nhất sẽ liên lạc với nhau bằng điện thoại di động của cá nhân, quá trình cảnh giới

nếu thấy người lạ hoặc cơ quan Công an thì truy hô hoặc gọi điện thoại báo ngay cho L biết để L cảnh báo những người đánh bạc nghỉ. Khi sòng bạc kết thúc, L sẽ trả tiền công cho mỗi người canh giới là 150.000 đồng.

Sau khi L đã bố trí sắp xếp xong, L sử dụng điện thoại di động liên lạc với Đặng Tiến T, Bùi Trọng V, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thanh B, Nguyễn Đình Đ, Triệu A T đến tham gia đánh bạc. Triệu A U, Bùi Thị V, Chiu Cẩm L1 là người trú cùng buôn biết Liệu tổ chức sòng bạc nên đi bộ đến sau cùng tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc Đặng Tiến T, Bùi Trọng V thay nhau cầm cái xóc đĩa, Triệu Quý L, Triệu A U, Nguyễn Thị B, Bùi Thị V, Nguyễn Thanh B, Nguyễn Đình Đ, Triệu A T, Chiu Cẩm L1 và một số đối tượng khác (*không rõ nhân thân, lai lịch*) cùng tham gia đặt cược, còn Lê Huỳnh Đ sinh năm 1990, trú tại: Thôn 9, xã K, huyện C bán nước trong sòng bạc.

Cách thức đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa như sau: người cầm cái đặt 04 con vị vào trong đĩa rồi dùng chén đập lại và xóc nhiều cái, sau khi xóc xong thì các con bạc tham gia đặt cược vào 02 cửa là cửa chắn hoặc cửa lẻ. Sau khi các con bạc đặt cược xong thì người cầm cái mở chén ra, nếu trong đĩa có 02 hoặc 04 con vị nằm sấp hoặc nằm ngửa thì người đặt cửa chắn thắng, nếu trong đĩa có 01 hoặc 03 con vị nằm sấp hoặc nằm ngửa thì người đặt cửa lẻ thắng và ngược lại. Số tiền thắng thua bằng với số tiền các con bạc đã đặt cược. Trong quá trình đánh xóc đĩa thì mỗi ván một người chơi đặt cược từ 50.000 đồng đến 2.000.000 đồng.

Khi đi đánh bạc, Đặng Tiến T mang theo số tiền khoảng 5.000.000 đồng để cầm cái xóc đĩa, đánh bạc được nhiều ván và đưa cho L 100.000 đồng tiền xâu.

Bùi Trọng V sử dụng số tiền 6.700.000 đồng để đánh bạc, tham gia đặt cược được nhiều ván, mỗi ván từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng, đưa tiền xâu cho Triệu Quý L 300.000 đồng.

Nguyễn Thị B mang theo khoảng 4.985.000 đồng, B lấy số tiền 3.900.000 đồng để đặt cược, còn số tiền 1.085.000 đồng để trên người khi đánh thua hết tiền thì tiếp tục lấy ra để đánh bạc, B đưa tiền xâu cho L là 200.000 đồng, tham gia đặt cược được nhiều ván, mỗi ván khoảng 50.000 đồng.

Triệu A U mang theo số tiền 2.400.000 đồng, trong đó có 2.000.000 đồng U cất trên người để mua thuốc trừ sâu không sử dụng vào mục đích đánh bạc, còn 400.000 đồng U sử dụng để đánh bạc, tham gia đặt cược khoảng 05 ván mỗi ván 50.000 đồng thì bị bắt quả tang, U chưa đưa tiền xâu cho L. Nguyễn Thanh B mang theo số tiền khoảng 5.500.000 đồng, trả cho Bùi Trọng V số tiền 5.000.000 đồng, còn lại 500.000 đồng B sử dụng hết vào việc đánh bạc, tham gia đặt cược khoảng 04 ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, khi bị bắt quả tang B để toàn bộ số tiền đánh bạc trên chiếu bạc, B chưa đưa tiền xâu cho L. Bùi Thị V sử dụng số tiền để đánh bạc là 200.000 đồng, tham gia đặt cược được 03 ván, mỗi ván 50.000 đồng, đang chuẩn bị đặt cược thì bị bắt quả tang, V chưa đưa tiền xâu cho L. Nguyễn Đình Đ sử dụng số tiền 1.200.000 đồng để tham gia đánh bạc, đặt cược được 5 đến 6 ván, mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, chưa đưa tiền xâu cho L. Triệu A T sử dụng số tiền để tham gia đánh bạc là 800.000 đồng, tham gia đặt cược nhiều ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, không rõ thắng thua, T chưa đóng tiền xâu cho L. Chiu Cẩm L1 sử dụng số tiền để tham gia đánh bạc khoảng 1.300.000 đồng, đặt cược nhiều ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến

300.000 đồng, L1 chưa đóng tiền xâu cho L. Triệu Quý L mang theo số tiền 1.000.000 đồng và thu tiền xâu của những người đến đánh bạc được khoảng 800.000 đồng, L trả cho T 600.000 đồng còn lại số tiền 1.200.000 đồng L sử dụng để đánh bạc, L đặt cược 02 ván, một ván 200.000 đồng, một ván 500.000 đồng thì bị thua hết, số tiền còn lại để trên chiếu bạc.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an huyện Cư M'gar phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tiền trên chiếu bạc 19.685.000 đồng cùng toàn bộ dụng cụ phục vụ việc đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2021/HS-ST ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Trọng V **03** (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ vào thời gian tạm giữ, từ ngày 25/6/2020 đến ngày 04/7/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Tiến T **01** (một) năm tù. Cộng với **01** (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 25/2019/HSST, ngày 15/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk. Tổng cộng cả hai bản án bị cáo phải chịu mức án là **02** (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2020 đến ngày 22/9/2020 và thời gian tạm giam của bản án số 25/2019/HSST, ngày 15/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, từ ngày 28/10/2018 đến ngày 23/11/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B **09** (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ vào thời gian tạm giữ, từ ngày 25/6/2020 đến ngày 04/7/2020.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với 13 bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/6/2021 đến ngày 10/6/2021, bị cáo Nguyễn Thị B kháng cáo xin được hưởng án treo; các bị cáo Bùi Trọng V; Đặng Tiến T kháng cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Sau khi nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử, các bị cáo Nguyễn Thị B; Bùi Trọng V; Đặng Tiến T đều có đơn xin xét xử vắng mặt, đồng thời giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Bùi Trọng V về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321; bị cáo Đặng Tiến T; Nguyễn Thị B về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, đề nghị HĐXX căn cứ

điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Bùi Trọng V; Đặng Tiến T; không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, các bị cáo Bùi Trọng V; Đặng Tiến T và Nguyễn Thị B đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 351 BLTTHS, HĐXX xét xử vắng mặt các bị cáo.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ ngày 24/6/2020, tại buôn E, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Triệu Quý L, Bàn Văn T, Triệu Tiến L2, Bàn A B, Chìu A H, Chìu A B, Triệu Kim C đã tổ chức đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Triệu Quý L cùng với Bùi Trọng V, Đặng Tiến T, Triệu A T, Nguyễn Thị B, Chìu Cẩm L1, Nguyễn Đình Đ, Nguyễn Thanh B, Triệu A U, Bùi Thị V và một số người khác không rõ nhân thân, lai lịch tham gia đánh bạc. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi tất cả đang đánh bạc thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar bắt quả tang, thu giữ tại sòng bạc số tiền 19.685.000 đồng và thu trên người Nguyễn Thị B số tiền 1.085.000 đồng dùng để đánh bạc, tổng cộng là 20.770.000 đồng. Quá trình đánh bạc, Bùi Trọng V đánh bạc với số tiền 6.700.000 đồng, Đặng Tiến T đánh bạc với số tiền 5.000.000 đồng. Nguyễn Thị B sử dụng số tiền 4.985.000 đồng để đánh bạc.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Bùi Trọng V về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321; bị cáo Đặng Tiến T; Nguyễn Thị B về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Đặng Tiến T, Bùi Trọng V, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đối với bị cáo Bùi Trọng V bị cáo có 03 tiền án, trong đó có 02 tiền án về tội đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội đánh bạc. Bị cáo bị xử phạt 03 năm tù, mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 321 BLHS là đã có phần nhẹ. Đối với bị cáo Đặng Tiến T, ngày 15/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích mà phạm tội mới trong thời gian thử thách. Bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS nên mức hình phạt 09 tháng tù đối với cho bị cáo là thỏa đáng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị B, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 27/4/2018, bị Công an huyện Cư M'gar ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Đến ngày 24/6/2020, Nguyễn Thị B cùng các bị cáo khác tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc và bị lực lượng Công an huyện Cư M'gar phát hiện bắt quả tang. Trong thời gian tại ngoại để điều tra, bị cáo lại tiếp tục đánh bạc và đã bị Cơ quan cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Cư M'gar khởi tố về hành vi đánh bạc. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không chịu sửa đổi bản thân nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết. Tuy nhiên, mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc vì bị cáo đánh bạc với số tiền không lớn, chỉ tham gia đặt cược, không cầm cái sóc đĩa, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo có con còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ. Do đó cần chấp nhận một phần nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Bùi Trọng V, Đặng Tiến T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Nguyễn Thị B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 và điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS.

[1] Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Trọng V, Đặng Tiến T - Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 35/2021/HS-ST ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt đối với các bị cáo Bùi Trọng V; Đặng Tiến T.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị B, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 35/2021/HS-ST ngày 31/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt đối Nguyễn Thị B.

Tuyên xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Trọng V **03** (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ vào thời gian tạm giữ, từ ngày 25/6/2020 đến ngày 04/7/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Tiến T **01** (một) năm tù. Tổng hợp hình phạt **01** (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 25/2019/HSST ngày 15/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **02** (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ

ngày bắt thi hành án, được khấu trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2020 đến ngày 22/9/2020 và thời gian tạm giam của bản án số 25/2019/HSST, ngày 15/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, từ ngày 28/10/2018 đến ngày 23/11/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B **06** (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ vào thời gian tạm giữ, từ ngày 25/6/2020 đến ngày 04/7/2020.

[2]. Về án phí: Các bị cáo Bùi Trọng V; Đặng Tiến T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Thị B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (2 bản);
- VP CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư M'gar;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Công an huyện Cư M'gar;
- Cơ quan THAHS huyện Cư M'gar;
- CC THA DS huyện C;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lưu Thị Thu Hường